

Bản án số: 46/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 21-9-2018
V/v “tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Huy Xuân
2. Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 158/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Bích L, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ A, ấp V, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (*Bà L vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Cao Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, ấp V, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (*ông Đ vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu ly hôn, bản tự khai và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn bà Lê Thị Bích L trình bày:

Bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Cao Đ đăng ký kết hôn vào ngày 02-11-2001 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Trong quá trình sống chung đến tháng 01 năm 2015 thì giữa bà L và ông Đ xảy ra nhiều mâu thuẫn mà nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau nên giữa vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã và không còn quan tâm, tôn trọng nhau nên ông Đ đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ ngày 21 tháng 01 năm 2015 cho đến nay. Bà L đã cố gắng tìm kiếm nhiều lần nhưng đều không có tin tức gì của ông Đ. Tại Quyết định số 04/2018/QĐDS-ST ngày 29-3-2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã tuyên bố ông Nguyễn Cao Đ mất tích.

Nay bà Lê Thị Bích L yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Bích L yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Cao Đ.

Về con chung: Bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Cao Đ có 03 người con chung là cháu Nguyễn Cao Đ, sinh ngày 03-9- 2001; cháu Nguyễn Cao N, sinh ngày 14-10- 2007 và cháu Nguyễn Cao Tuấn A, sinh ngày 04-8- 2010. Bà L xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 người con chung và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng để bà L nuôi dưỡng 03 người con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Bích L tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn ông Nguyễn Cao Đ trình bày:* Ông Nguyễn Cao Đ đã bỏ đi khỏi địa phương, Tòa án đã tuyên bố ông Nguyễn Cao Đ mất tích. Tại phiên tòa hôm nay ông Đ vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án.

1. Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Bị đơn là ông Nguyễn Cao Đ đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 01-2015 đến nay không có tin tức gì, Tòa án đã tuyên bố ông Đ mất tích nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L được ly hôn với ông Đ. Về con chung: Hiện 03 người con chung đang được bà L chăm sóc, nuôi dưỡng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L để giao 03 người con chung cho bà L chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà L không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng để bà L nuôi dưỡng 03 người con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Cao Đ đăng ký kết hôn vào ngày 02-11-2001 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nay bà L yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Cao Đ là xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Cao Đ đăng ký kết hôn vào ngày 02-11-2001 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trong quá trình sống chung thì giữa bà L và ông Đ xảy ra nhiều mâu thuẫn mà nguyên nhân là do do tính tình không hợp nhau nên giữa bà L và ông Đ thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã và không còn quan tâm tôn trọng nhau nên ông Đ đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ ngày 21 tháng 01 năm 2015 cho đến nay. Bà L đã cố gắng tìm kiếm nhiều lần nhưng đều không có tin tức gì của ông Đ. Tại Quyết định số 04/2018/QĐDS-ST ngày 29-3-2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã tuyên bố ông Nguyễn Cao Đ mất tích.

Nay, bà Lê Thị Bích L yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Cao Đ thì cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự xử cho bà Lê Thị Bích L được ly hôn với ông Nguyễn Cao Đ.

[4] *Về quan hệ con chung*: Bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Cao Đ có 03 người con chung là cháu Nguyễn Cao Đ, sinh ngày 03-9- 2001; cháu Nguyễn Cao N, sinh ngày 14-10- 2007 và cháu Nguyễn Cao Tuấn A, sinh ngày 04-8-2010. Bà Lê Thị Bích L xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 người con chung và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng để bà L nuôi dưỡng 03 người con chung.

[7] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Lê Thị Bích L tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] *Về án phí*: Bà Lê Thị Bích L phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Lê Thị Bích L được ly hôn với ông Nguyễn Cao Đ.

Về quan hệ con chung: Bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Cao Đ có 03 người con chung là cháu Nguyễn Cao Đ, sinh ngày 03-9- 2001; cháu Nguyễn Cao N, sinh ngày 14-10- 2007 và cháu Nguyễn Cao Tuấn A, sinh ngày 04-8-2010.

Bà Lê Thị Bích L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 người con chung là cháu Nguyễn Cao Đức; cháu Nguyễn Cao Nhật và cháu Nguyễn Cao Tuấn Anh.

Ông Nguyễn Cao Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Cao Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Bích L tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Bích L phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002095 ngày 08-5-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Bà Lê Thị Bích L đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Cao Đ có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THA Dân sự huyện Châu Đức;
- UBND xã B, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy